

Bản án số: 47/2017/HS-ST  
Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Hữu Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Cửu Long

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

2/ Ông Vũ Song Hà

Nghề nghiệp: Công chức

*Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Quốc Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa:* Ông Lê Trọng Tấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXX-HS ngày 10/8/2017 đối với bị cáo:

**Ngô Trí T**, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1987 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú tại: đường X, phường Y, Quận Z; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Ngô Trí S và bà Phan Thị V; Có vợ là Lê Thị Đ và con là Ngô Trí K (sinh 2013); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 26/4/2017 đến ngày 28/4/2017 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Ngọc Đ; Nơi công tác: Đội Cảnh sát Giao thông Công an Quận 2 (Xin vắng).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2017, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát Giao thông Công an Quận 2 gồm 03 đồng chí Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Minh N thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên đến trước số nhà 174 Nguyễn Thị Định, phường Bình Trưng Tây, Quận 2 thì phát hiện Ngô Trí T

điều khiển xe mô tô 03 bánh chở sắt công kênh nên đã dừng xe để kiểm tra và xử lý vi phạm giao thông. T không xuất trình được giấy tờ xe và giấy phép lái xe nên Tổ công tác yêu cầu T điều khiển xe về Đội Cảnh sát Giao thông để xử lý. Sau khi anh Đ lập biên bản vi phạm hành chính thì bị cáo T không ký biên bản mà cố xin bỏ qua lỗi vi phạm. sau khi xin nhưng không được thì bị cáo T dùng tay đâm vào mặt anh Đ một cái làm cho anh Đ dập môi, chảy máu.

Tại bản cáo trạng số 56/Ctr-VKS ngày 03/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 truy tố Ngô Trí T ra trước Tòa án nhân dân Quận 2 để xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm như truy tố, xác định hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành theo khoản 1 “Tội chống người thi hành công vụ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Trí T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ vì bị cáo là lao động chính, phải nuôi con còn nhỏ và đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, ăn năn, hối cải.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát: Cơ quan điều tra Công an Quận 2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi dùng tay đâm vào mặt anh Đ của bị cáo T là hành vi cố ý, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, trật tự xã hội. Chiến sĩ Cảnh sát Giao thông là những người làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự giao thông, trật tự xã hội, nhưng bị cáo T không chấp hành mà đã có hành vi cản trở người thi hành công vụ bằng cách đâm thẳng vào mặt người thi hành công vụ. Bị cáo T là người trưởng thành, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, mà tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 257 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo thỏa mãn các điều kiện cấu thành theo Khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*”.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Người bị gây thiệt hại về sức khỏe khi thi hành công vụ là anh Nguyễn Ngọc Đ có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trong tình hình trật tự, kỷ cương pháp luật bị xem thường như hiện nay, cần thiết có hình phạt tương xứng để phòng ngừa, ngăn chặn hiện tượng chống người thi hành công vụ xảy ra tràn lan. Tuy nhiên bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần có hình thức giảm nhẹ tương xứng. Sau khi xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xem xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính nuôi con nhỏ, Hội đồng xét xử nghĩ không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vẫn có thể giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Ngọc Đ 5.000.000 đồng và anh Đ không yêu cầu bồi thường thêm nên bị cáo không có nghĩa vụ dân sự bồi thường.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 257; Điều 45; điểm b, g, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Tuyên bố bị cáo Ngô Trí T phạm “Tội chống người thi hành công vụ”;

Xử phạt bị cáo Ngô Trí T 09 tháng tù về “Tội chống người thi hành công vụ”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Y, Quận Z giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú trong phạm vi Quận 2, thì Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Lợi có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an Quận 2 để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi Quận 2 thì cơ quan thi hành án hình sự Công an Quận 2 có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về bồi thường thiệt hại: Không.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

Căn cứ Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và mục 1 phần I mục A Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo T phải chịu là 200.000 đồng.

Căn cứ Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- PC53 CATP.HCM;
- Văn phòng STP TP.HCM;
- VKSND Q2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án HS;
- UBND phường Thạnh Mỹ Lợi;
- Chi cục THADS Q2;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu (P/10).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Quách Hữu Thái**